

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 596/2022/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 12 năm 2022, về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Anh Trần NA, sinh năm 1989;

2. Chị Mai Quỳnh N, sinh năm 1988;

Đăng ký HKTT: phường Đại Mỗ, quận Nam Từ Liêm, TP. Hà Nội;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Về tình cảm: Anh Trần NA và chị Mai Quỳnh N đăng ký kết hôn ngày 26/3/2014, trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại Đại Mỗ, huyện Từ Liêm, thành phố Hà Nội (Nay là UBND phường Đại Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội). Hôn nhân của anh chị là hôn nhân hợp pháp. Nay anh Trần NA và chị Mai Quỳnh N xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh NA, chị N là hoàn toàn tự nguyện phù hợp pháp luật nên cần được công nhận.

Về con chung: Anh Trần NA và chị Mai Quỳnh N có 02 con chung là cháu Trần Duy H, sinh ngày 22/6/2014 và cháu Trần ND, sinh ngày 07/5/2018. Ly hôn, anh chị thỏa thuận giao cháu Trần Duy H cho anh Trần NA trực tiếp nuôi dưỡng; Giao cháu Trần ND cho chị Mai Quỳnh N trực tiếp nuôi dưỡng. Việc cấp dưỡng nuôi con anh chị thống nhất: mỗi người nuôi một con, không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con cho bên nào.

Về tài sản chung, công nợ: Anh Trần NA và chị Mai Quỳnh N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về lệ phí: Anh Trần NA và chị Mai Quỳnh N phải chịu lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 12 tháng 12 năm 2022, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần NA và chị Mai Quỳnh N.

- Về con chung: Giao cháu Trần Duy H, sinh ngày 22/6/2014 cho anh Trần NA trực tiếp nuôi dưỡng; Giao cháu Trần ND, sinh ngày 07/5/2018 cho chị Mai Quỳnh N trực tiếp nuôi dưỡng. Việc cấp dưỡng nuôi con anh chị tự giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Trần NA và chị Mai Quỳnh N được quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, công nợ: Anh Trần NA và chị Mai Quỳnh N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Trần NA và chị Mai Quỳnh N phải chịu 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng lệ phí anh chị đã nộp theo biên lai số AA/2020/0034895 ngày 08 tháng 12 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm. Anh NA, chị N đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhân:

- Đương sự;
- VKSND Q. Nam Từ Liêm;
- CQTHADS Q. Nam Từ Liêm;
- UBND P. Đại Mỗ, Q. Nam Từ Liêm,
Thành phố Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN